

THÔNG TIN VÀ CHIẾN LƯỢC TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO
“Đào tạo nhân lực trong giai đoạn hội nhập và phát triển kinh tế”

Văn bản khái niệm
Hà Nội, tháng 7 năm 2013

Bối cảnh

Viet Nam chính thức trở thành quốc gia tiếp nhận thu nhập trung bình theo cách phân loại của Ngân hàng Thế giới kể từ năm 2009. Tuy nhiên, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế và hội nhập quốc tế hiện nay, Viet Nam còn nhiều thách thức về cơ sở hạ tầng, nguồn vốn đầu tư, nhân lực, ... cần biết là vấn đề then chốt của nhân lực. Do vậy, trong Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội Viet Nam giai đoạn 2011-2020 đã chỉ rõ “*Phát triển nhanh nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao, tập trung vào việc hình thành nhân lực giáo dục đại học dân sự, ngành kỹ thuật phát triển nguồn nhân lực và phát triển và ứng dụng khoa học, công nghệ*”. Đây được coi là một trong ba khâu đột phá của Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội Viet Nam giai đoạn 2011-2020.

Việc làm rõ những thách thức liên quan đến thị trường nhân lực, thị trường lao động nhân lực và những vấn đề chính sách, quy hoạch phát triển nhân lực trong bối cảnh hiện nay là rất cần thiết, góp phần vào việc thực hiện có hiệu quả các chiến lược, chính sách phát triển nhân lực quốc gia đáp ứng yêu cầu phát triển và hội nhập quốc tế trong giai đoạn sắp tới. Trong bối cảnh đó, Trung tâm Phân tích và Dự báo nhu cầu lao động nhân lực thuộc Viện Khoa học Giáo dục Viet Nam thực hiện chủ đề “*Đào tạo nhân lực trong giai đoạn hội nhập và phát triển kinh tế*”.

Hội thảo này nhằm mục đích công nhận ý tưởng từ các bên, đồng thời xác định những vấn đề cấp thiết giúp những nhà nghiên cứu trong lĩnh vực phân tích và dự báo nhu cầu lao động nhân lực trong giai đoạn tới. Hội thảo với mục tiêu tạo cơ hội cho các bên tham gia cùng nêu ra các ý tưởng và vấn đề mà họ xác định cần thiết phải nghiên cứu thêm. Do đó, hội thảo này không giúp gì cho quy trình tư duy, mà thay vào đó là một trong những phương tiện, cách thức giúp gì cho quy trình tư duy có liên quan đến vấn đề lao động nhân lực. Hội thảo chú trọng những vấn đề giáo dục đại học và nghề nghiệp, với sự tham gia của Bộ GD&ĐT, Bộ LĐ-TBXH và Bộ KH&T. Xã hội học tập sự lãnh đạo chính sách và vai trò phát triển kinh tế và hội nhập quốc tế.

Trung tâm Phân tích và Dự báo nhu cầu lao động nhân lực thuộc Viện Khoa học Giáo dục Viet Nam giao nhiệm vụ thực hiện. Bên cạnh đó, Trung tâm còn nhận sự hỗ trợ tài chính từ phía UNESCO cho một số hoạt động của Hội thảo, đây là lĩnh vực gần gũi với những nhà nghiên cứu Chính phủ Viet Nam xây dựng xã hội học tập linh hoạt, hòa nhập và bền vững năm 2020.

Mục tiêu

- Tổng quan về tranh vấn đề nhân lực đáp ứng nhu cầu hội nhập và phát triển kinh tế.
- Chia sẻ kinh nghiệm những chuyên gia về các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong công tác nghiên cứu, dự báo nhu cầu nhân lực có hiệu quả, góp phần hoàn thiện các chính sách lao động nhân lực.

N i d u n g

- Nhu c u v nhân l c có trình áp ng quá trình h i nh p và phát tri n kinh t ;
- Th c tr ng ào t o nhân l c và đ báo v xu h ng phát tri n các ngành ào t o;
- Chính sách ào t o nhân l c trong b i c nh h i nh p và phát tri n kinh t ;
- Qui ho ch phát tri n nhân l c: th c tr ng, thách th c và k v ng.

C th , n i d u n g v đ báo nhu c u nhân l c s bao quát c p v mô thay vì i sâu vào t ng ngành và/ho c l nh v c chuyên môn c th . Nh v y s giúp i bi u có c h i tham gia óng góp nh ng v n m i liên quan n s “m t cân x ng” trong th tr ng lao ng hi n nay c ng nh các lo i hình đ báo c n thi t ph i th c hi n nh m kh c ph c s b t cân x ng ó.

Liên quan n n i d u n g v phân tích nhu c u ào t o nhân l c và đ báo v xu h ng phát tri n các ngành ào t o, các bài vi t và trình bày s th o lu n nh ng v n th c ti n liên quan n t ng ngành ngh , qua ó có th th y c nh ng v n hi n h u ang t n t i trong các ngành ngh t ng ng Vi t Nam, giúp nh h ng nghiên c u cho giai o n m i. Đ th o ch ng trình h i th o c trình bày Ph l c 1.

K t qu mong mu n

Phù h p v i m c tiêu và n i d u n g c p trên ây, các k t qu mong mu n c a h i th o bao g m:

- M t s k t lu n ban u c rút ra liên quan n th c tr ng ào t o nhân l c và nh ng b t c p chính c n kh c ph c ng v i các k t lu n liên quan.
- M t s v n /ý t ng c khuy n ngh và tài li u hóa nghiên c u trong giai o n m i liên quan n ào t o nhân l c, trong ó xét n các yêu c u c a th tr ng lao ng.
- M t k y u h i th o c so n th o và ph bi n r ng rãi tham kh o .
- Các ch ng trình nghiên c u ph i h p c xác nh và thi t l p v i các i tác trong n c và qu c t .

i t ng tham d

- Các nhà khoa h c thu c Vi n Khoa h c Giáo d c Vi t Nam;
- Cán b qu n lý giáo d c thu c B GD& T, các S GD& T, cán b qu n lý và gi ng viên các c s ào t o;
- Cán b qu n lý, chuyên gia thu c các B /Ngành có liên quan (B Lao ng, Th ng binh và Xã h i, B K ho ch và u t ...);
- Các chuyên gia qu c t .

Ngôn ng

Ti ng Vi t – Ti ng Anh (có phiên d ch)

Th i gian và a i m

- Th i gian: Th 3, ngày 22 tháng 10 n m 2013
- a i m: Vi n Khoa h c giáo d c Vi t Nam, s 101 Tr n H ng o, Hà N i

CHƯƠNG TRÌNH HỘI THẢO
(Đề kiến)

Thời gian	Nội dung	Thành viên
8h00-8h30	Đăng ký và báo cáo	Ban Lãnh đạo
KHAI MẠC HỘI THẢO		
8h30-8h35	- Tuyên bố lý do - Giới thiệu đại biểu - Giới thiệu chương trình hội thảo	
8h35-8h50	- Di văn khai mạc của Lãnh đạo Viện KHGDVN - Phát biểu của Giám đốc Bộ GD&ĐT	
PHIÊN THẢO THẢO		
8h50-9h10	- Bài trình bày 1	UNESCO
9h10-9h30	- Bài trình bày 2	
9h30-10h	- Thảo luận	
10h-10h15	- Giải lao	
Chuyên đề 1. Nhu cầu và nhân lực có trình độ đáp ứng quá trình hình thành và phát triển kinh tế		
Câu hỏi thảo luận:		
1. Phát triển kinh tế và hình thành có nhu cầu gì về nhân lực?		
2. Nhu cầu đó xác định như thế nào? Ai xác định?		
3. Cần làm gì để phát triển nhân lực có trình độ đáp ứng nhu cầu này theo ngành nghề?		
10h20-10h35	- Bài trình bày 1	
10h35-10h50	- Bài trình bày 2	
10h50-11h05	- Bài trình bày 3	
11h05-11h45	- Thảo luận	
11h45-12h00	- Tóm tắt phiên 1	
Chuyên đề 2. Thúc đẩy đào tạo nhân lực và đáp ứng xu hướng phát triển các ngành đào tạo		
Câu hỏi thảo luận:		
1. Thúc đẩy đào tạo nhân lực theo ngành nghề hiện nay như thế nào?		
2. Mục tiêu đáp ứng yêu cầu thị trường các ngành nghề đào tạo, ngành nghề nào ra sao?		
3. Cần làm gì để đảm bảo phù hợp/cân xứng giữa chương trình đào tạo cho sinh viên và nhu cầu thị trường?		
10h20-10h35	- Bài trình bày 1	
10h35-10h50	- Bài trình bày 2	
10h50-11h05	- Bài trình bày 3	
11h05-11h45	- Thảo luận	
11h45-12h00	- Tóm tắt kết quả chuyên đề 2	
Chuyên đề 3.		

Th i gian	N i dung	Th c hi n
Chính sách ào t o nhân l c trong b i c nh h i nh p và phát tri n kinh t		
Câu h i nh h ng:		
<ol style="list-style-type: none"> 1. Hi n nay có nh ng lo i v n b n chính sách nào liên quan n phát tri n kinh t và h i nh p? 2. Tính hi u qu c a nh ng chính sách này ra sao và c n có nh ng s a i gì m b o hi u qu h n n a? 3. C n ph i làm gì k t n i gi a chính sách ào t o và th c ti n s đ ng nhân l c? 4. Nh ng yêu c u c a ng i s đ ng c ph n ánh nh th nào trong các ch ng trình ào t o cho sinh viên? Ai m nh n trách nhi m này? 		
13h30-13h45	- Bài trình bày 1	
13h45-14h	- Bài trình bày 2	
14h-14h15	- Bài trình bày 3	
14h15-14h35	- Th o lu n	
14h35-14h45	- Tóm t t k t qu chuyên 3	
14h45-15h00	- Gi i lao	
Chuyên 4.		
Quy ho ch phát tri n nhân l c: th c tr ng, thách th c và k v ng		
Câu h i nh h ng:		
<ol style="list-style-type: none"> 1. Hi n nay có nh ng lo i hình quy ho ch nào ang c th c hi n liên quan n phát tri n nhân l c c p v mô và vi mô? 2. Quy trình phát tri n nhân l c này g p ph i nh ng thách th c gì? Làm th nào gi i quy t c nh ng thách th c này? 3. Quy trình phát tri n nhân l c này có nh ng k v ng gì? C n ph i làm gì áp ng nh ng k v ng ó? 		
13h30-13h45	- Bài trình bày 1	
13h45-14h	- Bài trình bày 2	
14h-14h15	- Bài trình bày 3	
14h15-14h35	- Th o lu n	
14h35-14h45	- Tóm t t k t qu chuyên 4	
14h45-15h00	- Gi i lao	
T NG K T VÀ B M C		
15h05-15h15	Tóm t t chuyên 1	Ch t a chuyên 1
15h15-15h25	Tóm t t chuyên 2	Ch t a chuyên 2
15h25-15h35	Tóm t t chuyên 3	Ch t a chuyên 3
15h35-15h45	Tóm t t chuyên 4	Ch t a chuyên 4
15h45-16h30	Th o lu n	i bi u
16h30-17h00	- T ng k t - B m c	